

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2019 - 20/03/2019 to 22/03/2019

Results - NGAY THI DAU THU HAI

Event 211 Women 50 SC Meter VHCV

KLQG: 18.40 * 3/2012		Duong Thi Huyen Trang		Ha Noi		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Nguyen Thi, Lan Vy	22	Da Nang	18.80	19.16	
2	Pham Thi, Thu	17	Hai Duong	19.00	19.19	
3	Ta Hoang, Minh Anh	18	TP Ho Chi Minh	18.98	19.27	
4	Tran Thi, Huyen Trang	19	Ha Noi	18.05	19.44	
5	Luu Thi, Thanh Thu	18	Ha Noi	18.07	19.76	
6	Ngo Thuy, Linh	17	Ha Nam	19.50	19.81	
7	Nguyen Thi, Hue	23	Thai Binh	NT	19.96	
8	Hoang Thi, Tam	21	Da Nang	19.00	20.01	
9	Pham Thanh, Thuong	19	Thai Binh	NT	20.50	
10	Dao Thi, Kim Anh	15	Quan Doi	20.50	21.63	
11	Pham Thao, Nguyen	16	Thanh Hoa	19.16	21.96	
12	Lam Nhat, Vy	14	Tay Ninh	20.50	22.60	
13	Nguyen Dinh, Phuong Quyen	16	TP Ho Chi Minh	20.88	23.28	
14	Nguyen Thanh, Truc	16	Hai Duong	19.50	23.88	
---	Pham Thi, Hong Diep	15	Thai Binh	NT	X26.99	
---	Nguyen Thi, Tam	19	Thanh Hoa	18.18	DQ	
	False start					

Event 212 Men 50 SC Meter VHCV

KLQG: 14.75 * 21/03/2017		Loc Nguyen Thanh		HCM		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Nguyen Thanh, Loc	24	TP Ho Chi Minh	14.88	15.26	
2	Nguyen Trung, Kien	30	Ha Noi	15.50	15.48	
3	Do Dinh, Toan	22	TP Ho Chi Minh	15.08	16.21	
4	Nguyen Duy, Anh	16	Da Nang	16.90	17.45	
5	Dang Duc, Manh	17	Quan Doi	16.50	17.70	
6	Le Phuc, Thinh	18	Da Nang	17.50	18.89	
7	Duong Minh, Tri	21	Quan Doi	16.00	19.03	
8	Nguyen Dac, Thang	15	Thai Binh	18.00	19.11	
9	Vu Hoai, Son	16	Hai Phong	NT	20.57	
10	Luong Gia, Phong	18	Hai Phong	NT	21.20	
11	Dang Manh, Hao	19	Tay Ninh	19.20	22.74	
12	Nguyen Duy, Bao	12	Tay Ninh	19.30	22.77	
13	Vu Nam, Thanh Tung	15	Hai Duong	18.00	23.17	
---	Ngo Tuan, Kiet	17	TP Ho Chi Minh	NT	X18.59	

Event 213 Women 400 SC Meter CVD

KLQG: 3:55.67 * 21/03/2017		Nhien Ngan Thi		THA		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Ngan Thi, Nhien	21	Thanh Hoa	3:50.00	3:55.55 *	
2	Pham Thi, Thu	17	Hai Duong	3:50.00	3:58.95	
3	Le Hoang, Nam Thuyen	18	TP Ho Chi Minh	3:56.88	3:59.85	
4	Pham Thi, Ngoc Linh	14	Quang Binh	4:10.00	4:19.90	
5	Le Thi, Phuong	14	Hai Duong	4:10.00	4:45.07	
---	Vo Thi, Tuyen Hoa	16	Dong Nai	3:54.00	DNF	
	Swimmer did not finish					
---	Vo Thi, Thuy Linh	18	Quan Doi	NT	DNF	
	Swimmer did not finish					

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2019 - 20/03/2019 to 22/03/2019

Results - NGAY THI DAU THU HAI

Event 214 Men 400 SC Meter CVD

KLQG: 3:38.11 * 21/03/2017 Sang Ngo Phuc			HCM		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Phan Duc, Toan	26 Quang Binh	3:39.00	3:34.99*	
2	Nguyen Ngoc, Huynh	24 Dong Nai	3:39.00	3:39.49	
3	Le Quy, Don	24 Quan Doi	3:40.00	3:39.74	
4	Nguyen Dang, Khoa	20 TP Ho Chi Minh	3:38.99	3:40.43	
5	Bui Phuong, Nam	19 Dong Nai	3:41.80	3:40.93	
6	Do Thanh, Thao	16 Quan Doi	3:52.00	3:52.18	
7	Pham Cong, Nguyen	19 Quang Ninh	3:40.00	3:55.00	
8	Le The, Trieu	17 Thua Thien Hue	3:43.00	3:55.68	
9	Hoang Quang, Toan	16 Quang Binh	4:00.00	4:18.34	
10	Luu Quang, Van	25 Ha Noi	3:50.00	4:34.03	
---	Cao Anh, Duc	16 Quang Binh	NT	X4:38.40	
---	Ngo Phuc, Sang	24 TP Ho Chi Minh	3:37.88	DQ	
	Swimmer did not finish				
---	Bui Duc, Duy	13 Hai Duong	4:20.00	DNF	
	Swimmer did not finish				

Event 215 Women 1500 SC Meter VHCV

KLQG: 14:10.67 * 20/03/2018 Trang Diem Tran Thi			QBH		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Thi, Trang Diem	21 Quang Binh	14:16.00	14:04.28*	
2	Pham Thi, Kim Thuong	18 Ha Noi	14:10.00	14:37.69	
3	Vo Thi, Thuy Linh	18 Quan Doi	14:50.00	14:45.63	
4	Tran Thi, Diem Quynh	17 Da Nang	14:50.40	15:04.65	
5	Pham Thi, Hong Diep	15 Thai Binh	NT	15:05.26	
6	Nguyen Dinh, Phuong Quyen	16 TP Ho Chi Minh	14:55.88	15:47.05	
7	Bui Phuong, Thao	14 Hai Duong	14:30.00	16:23.24	
8	Le Thi, Phuong	14 Hai Duong	15:00.00	17:50.84	

Event 216 Men 400 SC Meter VHCV

KLQG: 3:06.77 * 21/03/2017 Duc Tam Luu Nguyen			HCM		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Luu Nguyen, Duc Tam	22 TP Ho Chi Minh	3:02.99	3:07.40	
2	Do Xuan, Thien	27 Ha Nam	3:13.00	3:13.30	
3	Danh Thanh, Ton	18 Da Nang	3:09.00	3:13.56	
4	Phan Van, Tuan	19 Quang Binh	3:16.00	3:18.21	
5	Nguyen Tien, Dat	16 TP Ho Chi Minh	3:13.99	3:19.01	
6	Nguyen Duy, Anh	16 Da Nang	3:10.00	3:30.78	
7	Kim Anh, Kiet	15 Quan Doi	3:25.00	3:31.76	
8	Nguyen Dac, Thang	15 Thai Binh	3:25.00	3:36.97	
9	Hoang Van, Tan	18 Ha Noi	3:20.00	4:01.13	
10	Vu Nam, Thanh Tung	15 Hai Duong	3:20.00	4:09.04	
---	Pham Le, Minh Phuc	15 TP Ho Chi Minh	NT	X3:30.38	
---	Ngo Tuan, Kiet	17 TP Ho Chi Minh	NT	X3:45.05	
---	Pham Van, Quang	19 Ha Noi	3:16.00	DNF	
	Swimmer did not finish				
---	Nguyen Thanh, Sang	21 Quan Doi	3:10.00	DNF	
	Swimmer did not finish				

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2019 - 20/03/2019 to 22/03/2019**Results - NGAY THI DAU THU HAI****Event 217 Mixed 4x100 SC Meter CVD Relay**

KLQG: 3:07.70 * 20/03/2018

TP Ho Chi Minh

HCM

N Le Hoang, L Nguyen Thanh, M Ta Hoang, S Ngo Phuc

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:03.98*	
1) Ta Hoang, Minh Anh W18	2) Do Dinh, Toan M22	3) Le Hoang, Nam Thuyen W18	4) Ngo Phuc, Sang M24	
2 Dong Nai	A	NT	3:04.55*	
1) Nguyen Thi, Thanh Thao W17	2) Bui Phuong, Nam M19	3) Vo Thi, Tuyet Hoa W16	4) Nguyen Ngoc, Huynh M24	
3 Quan Doi	A	NT	3:30.77	
1) Duong Minh, Tri M21	2) Vo Thi, Thuy Linh W18	3) Dao Thi, Kim Anh W15	4) Le Quy, Don M24	
4 Ha Noi	A	NT	3:31.46	
1) Hoang Van, Tan M18	2) Luu Thi, Ha W19	3) Lai Hong, Nhung W18	4) Luu Quang, Van M25	
5 Hai Duong	A	NT	4:02.87	
1) Pham Tuyet, Chinh W14	2) Bui Phuong, Thao W14	3) Bui Duc, Duy M13	4) Vu Nam, Thanh Tung M15	
--- Thanh Hoa	A	NT	DQ	
False start				
1) Cao Thi, Duyen W18	2) Nguyen Dinh, Dung M23	3) Ngo Van, Phong M20	4) Ngan Thi, Nhien W21	

Event 218 Mixed 4x50 SC Meter VHCV Relay

KLQG: 1:11.18 * 21/03/2018

TP Ho Chi Minh

HCM

Ta Hoang, Do Dinh, Nguyen Ngo, Nguyen Thanh

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ha Noi	A	NT	1:09.96*	
1) Pham Van, Quang M19	2) Tran Thi, Huyen Trang W19	3) Luu Thi, Thanh Thu W18	4) Nguyen Trung, Kien M30	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	1:11.81	
1) Ta Hoang, Minh Anh W18	2) Nguyen Thanh, Loc M24	3) Truong Hong, Phuc W18	4) Do Dinh, Toan M22	
3 Da Nang	A	NT	1:12.84	
1) Le Phuc, Thinh M18	2) Hoang Thi, Tam W21	3) Nguyen Duy, Anh M16	4) Nguyen Thi, Lan Vy W22	
4 Quan Doi	A	NT	1:21.21	
1) Dang Duc, Manh M17	2) Vo Thi, Thuy Linh W18	3) Dao Thi, Kim Anh W15	4) Nguyen Thanh, Sang M21	